UBND TỈNH NINH BÌNH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 65 /KL-SGDĐT

Ninh Bình, ngày 15 tháng05 năm 2023

KẾT LUẬN
Về việc thanh tra chuyên ngành Trường THCS Quang Sơn, thành phố Tam Điệp

Thực hiện Quyết định số 173/QĐ-SGDĐT ngày 05/4/2023 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình về việc thanh tra chuyên ngành Trường THCS Quang Sơn, thành phố Tam Điệp, từ ngày 12/4/2023 đến ngày 18/4/2023 Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra trực tiếp tại Trường THCS Quang Sơn.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra của Trưởng đoàn thanh tra, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Trường THCS Quang Sơn (tiền thân là Trường Phổ thông cơ sở Quang Sơn) được thành lập tháng 8/1993, nằm trên địa bàn thôn Tân Trung, xã Quang Sơn, thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình. Trải qua 30 năm xây dựng và phát triển, được sự quan tâm của cấp ủy đảng, chính quyền, Phòng GDĐT thành phố Tam Điệp và sự ủng hộ của cha mẹ học sinh, nhân dân địa phương, cơ sở vật chất của nhà trường ngày càng được tăng cường, chất lượng giáo dục được nâng lên. Nhà trường được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen năm 2006, 2017; được UBND tỉnh tặng Bằng khen năm học 2017-2018, tặng danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc năm học 2018-2019; Giám đốc Sở GDĐT tặng Giấy khen hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2019-2020, 2021-2022. Trường đạt chuẩn Quốc gia năm 2006 và đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2 tháng 01/2023. Năm học 2022-2023, nhà trường có 09 lớp với 344 học sinh; tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên là 29 người.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

1. Tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục

Các năm học (trong thời kỳ thanh tra), nhà trường đã xây dựng kế hoạch, ban hành các văn bản chỉ đạo về chuyên môn, các nội quy, quy chế, ... để triển khai thực hiện các nhiệm vụ, hoạt động giáo dục cơ bản đảm bảo quy định (năm 2020: 161 văn bản; năm 2021: 197 văn bản; năm 2022: 230 văn bản; năm 2023, tới thời điểm thanh tra: 51 văn bản). Nhà trường đã triển khai thực hiện văn bản điện tử trên ioffice; có sổ đăng ký văn bản đi, văn bản đến; quản lý, lưu trữ văn bản theo quy định.

Nhà trường xây dựng kế hoạch phổ biến và giáo dục pháp luật, đã thành lập câu lạc bộ Phổ biến kiến thức pháp luật tháng 4/2022; thực hiện tuyên truyền, giáo dục pháp luật cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh bằng nhiều hình thức (thông qua sinh hoạt chào cờ đầu tuần, sinh hoạt lớp cuối tuần, các hoạt động ngoại khóa, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; lồng ghép vào các buổi sinh hoạt chi bộ, họp cán bộ, giáo viên, nhân viên; lồng ghép, tích hợp trong môn học Giáo dục công dân; phối hợp với Công an xã, Công an thành phố tổ chức nói chuyện chuyên đề), góp phần nâng cao hiểu biết pháp luật và ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Các năm học (trong thời kỳ thanh tra), nhà trường có đủ các tổ chức, đoàn thể theo quy định tại Điều lệ trường học. Tại thời điểm thanh tra, Chi bộ Đảng có 19 đảng viên, cấp ủy có 05 đồng chí; Công đoàn trường có 28 đoàn viên, Ban Chấp hành có 05 người; Chi đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh có 54 đoàn viên (08 đoàn viên giáo viên và 46 đoàn viên học sinh); Liên đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh có 09 chi đội với 298 đội viên; Hội đồng trường nhiệm kỳ 2021-2026 có 09 thành viên được công nhận theo Quyết định số

657/QĐ-UBND ngày 23/3/2021 của Chủ tịch UBND thành phố Tam Điệp, kiện toàn theo Quyết định số 1121/QĐ-UBND ngày 31/8/2022; Hội đồng Thi đua khen thưởng được thành lập đầu năm học. Các tổ chức, đoàn thể, các hội đồng trong nhà trường đã xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện các nhiệm vụ, tổ chức hoạt động theo đúng quy định tại Điều lệ trường học và các quy định, hướng dẫn của các cấp có thẩm quyền.

Nhà trường có 02 tổ chuyên môn và tổ Văn phòng (năm học 2022-2023, tổ Khoa học tự nhiên có 12 thành viên, tổ Khoa học xã hội có 14 thành viên, tổ Văn phòng có 03 thành viên). Các tổ được thành lập vào đầu năm học; tổ chuyên môn có tổ trưởng, tổ phó; tổ Văn phòng có tổ trưởng. Các tổ đã xây dựng kế hoạch hoạt động theo năm học và tổ chức sinh hoạt định kỳ theo quy định.

Số học sinh, số lớp trong 3 năm học:

Năm học	Khối 6		Khối 7		Khối 8		Khối 9		Tổng	
	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS
2020-2021	3	86	2	75	2	63	2	64	09	288
2021-2022	2	77	3	87	2	73	2	64	09	301
2022-2023	3	108	2	78	2	84	2	74	09	344

Bố trí sĩ số học sinh các lớp đảm bảo theo quy định tại Điều lệ trường học.

Cán bộ quản lý: có 03 người (Hiệu trưởng và 02 Phó Hiệu trưởng) đều đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định; có năng lực quản lý, tinh thần trách nhiệm trong công tác.

Giáo viên: năm học 2020-2021, có 24 giáo viên, đạt tỷ lệ 2,55 giáo viên/lớp (không tính giáo viên làm Tổng phụ trách đội); năm học 2021-2022 có 22 giáo viên, đạt tỷ lệ 2,33 giáo viên/lớp; năm học 2022-2023 có 21 giáo viên (biên chế:19; hợp đồng (có thời hạn 01 năm): 02), đạt tỷ lệ 2,22 giáo viên/lớp. 100% giáo viên có trình độ chuyên môn đạt chuẩn trở lên (02 giáo viên có trình độ trên chuẩn).

Nhân viên: có 04 nhân viên hợp đồng lao động không thời hạn (01 Kế toán, 01 Thư viện, 01 Thiết bị thí nghiệm kiêm Văn thư, 01 Y tế) và 01 Bảo vệ hợp đồng trường.

Việc thực hiện công khai trong lĩnh vực giáo dục: Nhà trường thực hiện công khai các nội dung theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 26/12/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế; công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục: cơ sở vật chất, đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên; công khai thu, chi tài chính theo các văn bản quy định hiện hành về ngân sách nhà nước, các khoản thu chi ngoài ngân sách). Hình thức công khai: niêm yết tại Văn phòng, bảng tin; thông báo tại cuộc họp cán bộ, giáo viên, nhân viên và phổ biến trong cuộc họp cha mẹ học sinh trường, lớp; đăng tải trên trang thông tin điện tử của nhà trường. Thời điểm công khai: đầu năm học và cuối năm học.

Công tác kiểm tra nội bộ: Các năm học (trong thời kỳ thanh tra), nhà trường đã ban hành Quyết định thành lập Ban kiểm tra nội bộ[1]; xây dựng Kế hoạch kiểm tra theo từng năm học, cơ bản bám sát văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp có thẩm quyền[2]; ban hành quy chế kiểm tra nội bộ theo năm học[3]; tổ chức thực hiện công tác kiểm tra các nội dung theo lịch

[1] Quyết định số 31/QĐ-THCSQS ngày 18/9/2020 về việc thành lập Ban kiểm tra nội bộ Trường THCS Quang Sơn năm học 2020-2021; Quyết định số 32/QĐ-THCSQS ngày 18/9/2021 về việc thành lập Ban kiểm tra nội bộ Trường THCS Quang Sơn năm học 2021-2022; Quyết định số 34a/QĐ-THCSQS ngày 14/9/2022 về việc thành lập Ban kiểm tra nội bộ Trường THCS Quang Sơn năm học 2022-2023.

[2] Kế hoạch số 15/KH-KTrTHCSQS ngày 19/9/2020; Kế hoạch số 05/KH-KTrTHCSQS ngày 18/9/2021; Kế hoạch số 09/KH-KTrTHCSQS ngày 13/9/2022.

[3] Quyết định số 31a/QĐ-THCSQS ngày 18/9/2020 ban hành quy chế kiểm tra nội bộ năm học 2020-2021; Quyết định số 31/QĐ-THCSQS ngày 18/9/2021 ban hành quy chế kiểm tra nội bộ năm học 2021-2022; Quyết định số 34/QĐ-THCSQS ngày 14/9/2022 ban hành quy chế kiểm tra nội bộ năm học 2022-2023.

trình trong kế hoạch; nội dung kiểm tra tập trung vào hoạt động sư phạm nhà giáo, chuyên đề chuyên môn đối với giáo viên (hồ sơ chuyên môn và giờ dạy), việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ quản lý, việc thực hiện nền nếp nội quy của học sinh, công tác dạy thêm học thêm, công tác hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, giáo dục địa phương, hoạt động của tổ chuyên môn. Các cuộc kiểm tra đã ban hành quyết định kiểm tra, lập biên bản kiểm tra, báo cáo kết quả kiểm tra, thông báo kết quả kiểm tra theo từng tháng; được cập nhật trong sổ theo dõi công tác kiểm tra. Cuối học kỳ, cuối năm học đều có báo cáo sơ kết, tổng kết công tác kiểm tra gửi cơ quan quản lý. Kết quả kiểm tra: năm học 2020-2021, đã thực hiện 13 cuộc kiểm tra; năm học 2021-2022, đã thực hiện 14 cuộc kiểm tra; năm học 2022-2023, tính đến thời điểm thanh tra đã thực hiện 12 cuộc kiểm tra.

Nhà trường đã xây dựng, triển khai thực hiện nghiêm túc quy chế làm việc, quy chế phối hợp; thực hiện tốt quy chế dân chủ; quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh theo quy định. Cán bộ, giáo viên, nhân viên chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước và nội quy, quy định của đơn vị. Phân công nhiệm vụ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên phù hợp với chuyên môn đào tạo, năng lực của cá nhân và tình hình thực tế của đơn vị.

Công tác thi đua khen thưởng được thực hiện theo quy định; tổ chức thực hiện đánh giá cán bộ, giáo viên, nhân viên công bằng, đúng năng lực, hiệu quả công việc, khen thưởng kịp thời; hồ sơ lưu trữ đầy đủ. Năm học 2020-2021, có 01 cá nhân được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở, 03 cá nhân được tặng Giấy khen; năm học 2021-2022, có 01 cá nhân được Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen, 01 cá nhân được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở, 03 cá nhân được tặng Giấy khen. Đơn vị được Sở GDĐT tặng Giấy khen hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2021-2022.

Tuy nhiên, qua thanh tra nội dung này cho thấy nhà trường còn tồn tại, hạn chế:

- Một số văn bản nhà trường ban hành chưa đảm bảo về thể thức theo quy định.

- Quyết định thành lập Hội đồng thi đua khen thưởng năm học 2021-2022 còn thiếu thành phần theo quy định tại Khoản 1 Điều 12 Điều lệ trường học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (không có giáo viên chủ nhiệm khối lớp 7 và lớp 8).

- Chủ tịch Hội đồng trường nhiệm kỳ 2021-2026 chưa có Quyết định công nhận của Chủ tịch UBND thành phố Tam Điệp.

- Trong công tác kiểm tra nội bộ trường học, trình tự thủ tục thực hiện công tác kiểm tra hoạt động sư phạm nhà giáo năm học 2021-2022 và 2022-2023 chưa phù hợp (ban hành 01 quyết định kiểm tra và thời gian thực hiện kiểm tra kéo dài cả năm học); chất lượng của báo cáo công tác kiểm tra nội bộ còn hạn chế (một số nội dung báo cáo không khớp với nội dung kiểm tra trong kế hoạch kiểm tra).

2. Thực hiện quy chế chuyên môn, thực hiện nội dung, phương pháp giáo dục; việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018; việc quản lý, sử dụng sách giáo khoa, tài liệu giáo dục, thiết bị, đồ dùng dạy học

2.1. Thực hiện quy chế chuyên môn, thực hiện nội dung, phương pháp giáo dục; việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông (GDPT) 2018

*** Thực hiện quy chế chuyên môn, thực hiện nội dung, phương pháp giáo dục:**

Nhà trường đã triển khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về quy chế chuyên môn, nội dung, phương pháp giáo dục của Bộ GDĐT, Sở GDĐT và Phòng GDĐT thành phố Tam Điệp.

Phân công chuyên môn cho cán bộ, giáo viên theo quy định. Số tiết dạy của từng cá nhân tương đối hợp lí; Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng giảng dạy theo quy định (Hiệu trưởng 02 tiết/tuần; Phó Hiệu trưởng 04-05 tiết/tuần).

Các năm học trong thời kỳ thanh tra, nhà trường đã xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học[4]; Kế hoạch chỉ đạo chuyên môn[5]; Kế hoạch giáo dục của nhà trường[6]. Các kế hoạch được xây dựng theo đúng các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nhiệm vụ năm học của các cấp. Kế hoạch giáo dục được xây dựng theo hướng dẫn (tại Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020; Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020; Công văn số 4040/BGDĐT-GDTrH ngày 16/9/2021; Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 và các văn bản của Sở GDĐT tỉnh Ninh Bình) và được điều chỉnh kịp thời theo đúng chỉ đạo của Bộ GDĐT. Các môn học, hoạt động giáo dục theo Chương trình GDPT 2006 và Chương trình GDPT 2018 được thực hiện đầy đủ về nội dung và thời lượng.

Các tổ nhóm chuyên môn sinh hoạt định kì 2 lần/tháng theo quy định tại Điều lệ trường học. Số lượng các chuyên đề chuyên môn đảm bảo theo quy định (02 chuyên đề/tổ/học kì). Trong thời kỳ thanh tra, nhà trường đã tổ chức 20 chuyên đề; chất lượng chuyên đề tốt, thực hiện ở nhiều môn và các khối lớp khác nhau, ưu tiên những vấn đề mới/khó. Giáo viên xây dựng kế hoạch bài dạy theo đúng hướng dẫn của Bộ GDĐT tại Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH và hướng dẫn của Sở GDĐT.

Nhiều giáo viên đã áp dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực. Các phương tiện, thiết bị dạy học (máy chiếu, tivi thông minh,…) được sử dụng trong nhiều giờ dạy. Đề kiểm tra có đủ ma trận, đặc tả, đề và hướng dẫn chấm; giáo viên đã áp dụng các hình thức khác nhau trong kiểm tra, đánh giá học sinh. Việc đánh giá học sinh đảm bảo theo quy định tại Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011, Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 và Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về kiểm tra, đánh giá học sinh.

Nhà trường, tổ nhóm chuyên môn và giáo viên có đủ chủng loại hồ sơ theo quy định tại Điều lệ trường học, chất lượng hồ sơ tương đối tốt.

*** Việc triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018:**

Nhà trường đã triển khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo của cấp trên về việc thực hiện Chương trình GDPT 2018.

Đã tích cực tham mưu chuẩn bị về cơ sở vật chất và đội ngũ. Từ năm 2020 đến nay, nhà trường được đầu tư 8 tỉ đồng để tăng cường cơ sở vật chất. Đội ngũ giáo viên đủ số lượng và chủng loại, đều đạt chuẩn về chuyên môn đào tạo trở lên. 100% cán bộ quản lý, giáo viên đã hoàn thành tập huấn bồi dưỡng modul 1, 2, 3, 4, 5, 9 về thực hiện Chương trình GDPT 2018; nghiêm túc tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ do cấp trên tổ chức.

Thực hiện lựa chọn sách giáo khoa lớp 6, 7, 8 theo quy định tại Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ GDĐT. Hồ sơ lựa chọn sách giáo khoa đủ, đảm bảo thủ tục hành chính theo quy định. Mua sắm sách giáo khoa, tài liệu tham khảo lớp 6, 7 đáp ứng công tác giảng dạy Chương trình GDPT 2018 (số sách tham khảo theo Chương trình GDPT 2018 là 304 bản; số sách nghiệp vụ theo Chương trình GDPT 2018 là 125 bản).

Nhà trường đã xây dựng kế hoạch giáo dục theo Chương trình GDPT 2018 cơ bản theo hướng dẫn của các cấp, đặc biệt với các môn tích hợp (Khoa học Tự nhiên, Lịch sử và Địa lý, Nghệ thuật) và các môn học mới (Nội dung giáo dục địa phương, Hoạt động trải

---

[4]Kế hoạch số: 14/KH-THCS ngày 18/09/2020; 04/KH-THCS ngày 17/09/2021; 08/KH-THCS ngày 12/9/2022.

[5] Kế hoạch số: 30/KH-THCS ngày 23/9/2020; 07a/KH-THCS ngày 21/9/2021; 06/KH-THCS ngày 25/8/2022.

[6]Kế hoạch số 34/KH-THCS ngày 28/9/2020; 03/KH- THCS ngày 18/8/2021; 09a/KH-THCS ngày 28/9/2021; 06/KH-THCS ngày 25/8/2022.

nghiệm hướng nghiệp); lựa chọn và phân công giáo viên có năng lực tốt giảng dạy lớp 6, 7 theo Chương trình GDPT 2018; thực hiện đánh giá kết quả học tập của học sinh theo đúng quy định tại Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT.

Tuy nhiên, việc áp dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực ở một số giáo viên còn hình thức; việc đặt vấn đề, nêu câu hỏi để học sinh có cơ hội tư duy, trao đổi, thể hiện năng lực trong học tập còn hạn chế. Thiết bị dạy học tối thiểu lớp 6, 7 chưa được cấp nên học sinh ít có cơ hội thực hành.

2.2. Việc quản lý, sử dụng sách giáo khoa, tài liệu giáo dục, thiết bị, đồ dùng dạy học

*** Việc quản lý, sử dụng sách giáo khoa, tài liệu giáo dục:**

Thư viện nhà trường có 02 phòng (01 phòng có diện tích khoảng 60m^2 gồm kho sách và khu đọc sách của học sinh; 01 phòng đọc của giáo viên có diện tích khoảng 25m^2), được bố trí ở vị trí thuận tiện cho giáo viên và học sinh mượn, trả sách, đọc và tra cứu tài liệu. Thư viện được trang bị máy tính nối mạng Internet; có hệ thống đèn, quạt điện; có tủ, kệ để trưng bày sách, báo, tạp chí, tài liệu. Tổng số sách trong thư viện hiện có 4.604 cuốn; trong đó, sách sách khoa có 1.429 cuốn, sách tham khảo sách 2.254 cuốn, sách nghiệp vụ có 921 cuốn, một số lớp học có tủ sách để phục vụ cho việc tham khảo và học tập của học sinh. Có đủ sách giáo khoa cho giáo viên và học sinh mượn, mỗi loại sách giáo khoa có ít nhất 01 bản lưu tại Thư viện. Nhà trường có danh mục tranh ảnh; có 06 loại báo, tạp chí: Báo Nhân dân, Báo Giáo dục và Thời đại, Báo Thiếu niên tiền phong, Báo Ninh Bình, Tạp chí Văn học và tuổi trẻ, Tạp chí Toán học và tuổi trẻ.

Việc mượn, trả sách, tài liệu tham khảo được thực hiện đúng quy định; có sổ mượn trả, ghi chép cập nhật thường xuyên.

Thư viện đã thực hiện một số hoạt động: tổ chức cho giáo viên, học sinh đọc tại phòng đọc chung và tại tủ sách lớp học; tổ chức ngày hội đọc sách; phối hợp với giáo viên chủ nhiệm lớp tổ chức kiểm tra sách giáo khoa của học sinh vào đầu năm học để có biện pháp bảo đảm 100% học sinh có sách học tập.

Hằng năm Thư viện nhà trường đều được bổ sung sách từ kinh phí ngân sách được cấp (kinh phí mua sách năm học 2020-2021: 3.186.000 đồng; năm học 2021-2022: 5.308.000 đồng; năm học 2022-2023, tính đến thời điểm thanh tra: 4.174.000 đồng).

Thực hiện kiểm kê tài sản của thư viện 01 lần/năm học, làm thủ tục thanh lý các ấn phẩm rách hỏng, nội dung không còn phù hợp theo quy định.

Thư viện nhà trường có đủ các loại hồ sơ, sổ sách như: các loại sổ đăng ký; sổ theo dõi nhập sách, báo, tài liệu tham khảo hàng năm; sổ theo dõi kinh phí hoạt động thư viện; tập biên bản, tập chứng từ (bản phô tô) mua sách,...

Tuy nhiên, đầu sách tham khảo về phương pháp dạy học và giáo dục kỹ năng sống chưa phong phú; phòng thư viện là nhà 1 tầng, nền nhà thấp, ẩm, ảnh hưởng đến việc bảo quản sách, tài liệu tham khảo.

*** Việc quản lý, sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học:**

Số thiết bị dùng cho khối 8, 9 (theo Chương trình GDPT 2006) là 3 bộ/khối. Nhà trường đã đăng ký danh mục thiết bị, đồ dùng dạy học khối 6, 7 theo Chương trình GDPT 2018 gửi Phòng GDĐT thành phố Tam Điệp. Thiết bị, đồ dùng dạy học của nhà trường được bảo quản trong các phòng chuẩn bị của các phòng bộ môn và 01 phòng thiết bị dùng chung. Nhà trường có 01 phòng học Tin học với 22 máy tính hoạt động tốt phục vụ cho việc dạy và học. Việc mượn, trả thiết bị, đồ dùng dạy học của giáo viên được thực hiện thường xuyên, có minh chứng cụ thể; thực hiện công tác tự kiểm tra thiết bị, đồ dùng dạy học 01 lần/năm học (vào cuối năm học). Hàng tháng Ban Giám hiệu kiểm tra công tác sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học của giáo viên. Có đầy đủ kế hoạch hoạt động; kế hoạch mua sắm thiết

bị được xây dựng vào đầu năm học; sổ danh mục thiết bị; sổ theo dõi mượn trả thiết bị ghi chép đầy đủ, rõ ràng; biên bản kiểm kê thiết bị, đồ dùng dạy học hằng năm (01 lần/năm vào cuối năm học).

Tuy nhiên, thiết bị dạy học theo Chương trình GDPT 2006 được cấp đã lâu nên nhiều thiết bị sử dụng không hiệu quả, độ chính xác không cao; thiết bị môn Giáo dục thể chất bảo quản chưa khoa học; còn có hoá chất đã hết hạn sử dụng từ lâu nhưng chưa được tiêu huỷ theo quy định; kinh phí mua sắm bổ sung thiết bị còn hạn chế; thiếu thiết bị dạy học lớp 6, lớp 7 theo Chương trình GDPT 2018. Nhà trường chưa đưa vào sử dụng phần mềm quản lý thiết bị.

3. Thực hiện quy chế tuyển sinh; quản lý dạy thêm, học thêm

3.1. Thực hiện quy chế tuyển sinh

Căn cứ quy chế, hướng dẫn về công tác tuyển sinh, nhà trường đã chủ động xây dựng kế hoạch tuyển sinh lớp 6 theo năm học chi tiết, cụ thể[7]; thông báo công khai kế hoạch tuyển sinh của nhà trường để cha mẹ học sinh và nhân dân biết; thành lập tổ công tác tuyển sinh[8]; thực hiện tuyển sinh theo đúng kế hoạch và lập biên bản làm việc, lưu trữ hồ sơ theo quy định.

Kết quả: Năm học 2020-2021, tuyển được 03 lớp, 86 học sinh, đạt 104,9% kế hoạch; năm học 2021-2022, tuyển được 02 lớp, 75 học sinh, đạt 98,7% kế hoạch; năm học 2022-2023, tuyển được 03 lớp, 105 học sinh, đạt 119,3% kế hoạch.

3.2. Công tác dạy thêm, học thêm

Nhà trường đã phổ biến, quán triệt các văn bản quy định, hướng dẫn về công tác dạy thêm, học thêm; xây dựng kế hoạch dạy thêm, học thêm trong nhà trường vào đầu năm học[9] và phổ biến kế hoạch dạy thêm, học thêm tới cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh và học sinh trong nhà trường.

Chỉ đạo các tổ, nhóm chuyên môn xây dựng nội dung, chương trình dạy thêm cụ thể của từng môn học; giáo viên có nguyện vọng tham gia dạy thêm viết đơn đăng ký dạy thêm, Hiệu trưởng ký duyệt; thông báo tới học sinh các khối, lớp có nhu cầu học thêm viết đơn xin học thêm (có xác nhận của cha mẹ) hoặc cha mẹ học sinh viết đơn. Nhà trường tổ chức phân lớp học thêm theo trình độ, năng lực học sinh (lớp Khá, Giỏi; lớp Trung bình, Yếu); phân công giáo viên giảng dạy phù hợp; xây dựng thời khóa biểu học thêm; bố trí điều kiện cơ sở vật chất đảm bảo cho việc tổ chức dạy thêm, học thêm.

Phân công 01 Phó Hiệu trưởng phụ trách công tác dạy thêm, học thêm; thực hiện quản lý, theo dõi việc dạy thêm, học thêm trong nhà trường. Giáo viên lên lớp theo thời khóa biểu, có giáo án được ký duyệt, ghi sổ đầu bài theo quy định.

Các năm học trong thời kỳ thanh tra, nhà trường tổ chức cho học sinh các khối lớp 6, 7, 8, 9 học thêm vào các buổi chiều trong tuần, 03 buổi/tuần, 04 tiết/buổi; dạy 03 môn (Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh). Tổ chức dạy ôn thi vào lớp 10 THPT môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh và các môn trong bài thi Tổ hợp; thời gian dạy: 02 tháng trước kỳ thi, 04 tiết/buổi, 05 buổi/tuần. Nội dung dạy thêm: Ôn tập củng cố, nâng cao, rèn kỹ năng làm bài cho học sinh.

---

[7] Kế hoạch số 12/KH-THCS ngày 06/7/2020 về tổ chức tuyển sinh lớp 6 năm học 2020-2021; Kế hoạch số 03/KH-THCS ngày 29/5/2021 về tổ chức tuyển sinh lớp 6 năm học 2021-2022; Kế hoạch số 05/KH-THCS ngày 25/5/2022 về tổ chức tuyển sinh lớp 6 năm học 2022-2023

[8] Quyết định số 16/QĐ-THCS ngày 13/7/2020; Quyết định số 18/QĐ-THCS ngày 09/6/2021; Quyết định số 16/QĐ-THCS ngày 27/5/2022.

[9] Kế hoạch số 04/KH-THCS ngày 15/9/2020 về việc triển khai Kế hoạch dạy thêm học thêm năm học 2020-2021; Kế hoạch số 07/KH-THCS ngày 26/9/2021 về việc triển khai Kế hoạch dạy thêm học thêm năm học 2021-2022; Kế hoạch số 17/KH-THCS ngày 20/9/2022 về việc triển khai Kế hoạch dạy thêm học thêm năm học 2022-2023.

Thực hiện thu, chi tiền dạy thêm, học thêm theo quy định: mức thu theo thỏa thuận với cha mẹ học sinh (có biên bản thỏa thuận, thống nhất) và thực hiện chi theo cơ cấu, tỉ lệ được quy định trong Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị[10].

4. Hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh

Ban đại diện cha mẹ học sinh (BĐDCMHS) được tổ chức và hoạt động theo Điều lệ BĐDCMHS ban hành kèm theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

Vào đầu các năm học, giáo viên chủ nhiệm lớp tổ chức cuộc họp toàn thể cha mẹ học sinh để cha mẹ học sinh cử BĐDCMHS lớp; Hiệu trưởng tổ chức họp với trưởng ban và phó trưởng ban của tất cả BĐDCMHS các lớp để cử ra BĐDCMHS trường. Các năm học trong thời kỳ thanh tra, BĐDCMHS trường, lớp đảm bảo số lượng, thành phần theo quy định: có 09 BĐDCMHS lớp/năm học, mỗi BĐDCMHS lớp có 03 thành viên; BĐDCMHS trường có 09 thành viên (trong đó có 01 Trưởng ban, 01 Phó Trưởng ban).

BĐDCMHS trường đã xây dựng kế hoạch hoạt động, quy chế hoạt động theo năm học, cuối năm có báo cáo kết quả hoạt động[11]. BĐDCMHS trường, lớp tổ chức họp 03 lần/năm học (đầu năm học, kết thúc học kỳ I và cuối năm học); các cuộc họp đều có sự tham dự của Ban Giám hiệu, giáo viên chủ nhiệm lớp; nội dung họp bàn, thảo luận trong cuộc họp được ghi trong biên bản cuộc họp. BĐDCMHS trường, lớp thường xuyên phối hợp với nhà trường, giáo viên chủ nhiệm để thực hiện các nhiệm vụ trong năm học và các hoạt động giáo dục học sinh.

Kinh phí hoạt động của BĐDCMHS được thực hiện theo quy định tại Điều 10, Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT: BĐDCMHS lớp huy động kinh phí hoạt động trên tinh thần đóng góp tự nguyện của cha mẹ học sinh; kinh phí hoạt động của BĐDCMHS trường được trích 40% từ kinh kinh phí hoạt động của BĐDCMHS lớp. Tổng số kinh phí hoạt động của BĐDCMHS trường năm học 2020-2021 là 30.000.000đ, năm học 2021-2022 là 57.600.000đ, năm học 2022-2023 là 67.600.000đ (số dư đến hiện tại là 32.915.000đ). Trưởng BĐDCMHS trường đã xây dựng kế hoạch sử dụng kinh phí có sự thống nhất với Hiệu trưởng; nội dung chi theo kế hoạch đã xây dựng, có chứng từ thu, chi theo quy định[12].

Tuy nhiên, năm học 2021-2022 thời gian tổ chức họp cha mẹ học sinh đầu năm học còn muộn (họp vào ngày 30/11/2021) ảnh hưởng đến tính kịp thời, hiệu quả của việc phối hợp với nhà trường, giáo viên chủ nhiệm trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục học sinh; có biên bản họp cha mẹ học sinh lớp chưa đủ thủ tục hành chính theo quy định.

5. Các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục; chấp hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục

5.1. Các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

Vị trí trường tại trung tâm của xã Quang Sơn, thuận lợi cho học sinh đến trường học tập; có khuôn viên rộng; tổng diện tích đất đang sử dụng là 9.100m^2, bình quân 26,45m^2/ học sinh; cơ bản có đủ các hạng mục cơ sở vật chất theo quy định, cụ thể:

---

[10]Cụ thể:

- Năm học 2020-2021: Mức thu: 24.000 đồng/buổi/học sinh, ôn thi vào lớp 10: 25.000 đồng/buổi/học sinh; thực hiện chi cho giáo viên giảng dạy 75%, chi cho công tác quản lý 15%, chi cơ sở vật chất 10%.

- Năm học 2021-2022: Mức thu: 6.000 đồng/tiết/học sinh; thực hiện chi cho giáo viên giảng dạy 75%, chi cho công tác quản lý 15%, chi cơ sở vật chất 10%.

- Năm học 2022-2023: Mức thu: 6.250 đồng/tiết/học sinh (25.000đ/buổi); thực hiện chi cho giáo viên giảng dạy 78%, chi cho công tác quản lý 12%, chi cơ sở vật chất và quỹ phúc lợi 10%.

[11]Năm học 2020-2021: Kế hoạch ngày 24/09/2020, Quy chế hoạt động ngày 21/9/2020, Báo cáo hoạt động của BĐDCMHS ngày 17/5/2021; năm học 2021-2022: Kế hoạch ngày 01/12/2021, Quy chế hoạt động ngày 01/12/2021, Báo cáo hoạt động của BĐDCMHS ngày 18/5/2022; năm học 2022-2023: Kế hoạch ngày 26/9/2022, Quy chế hoạt động ngày 26/9/2022.

[12]Chi khen thưởng, gặp mặt học sinh thi học sinh giỏi, thi TDTT, chi hoạt động của BĐDCMHS (mua văn phòng phẩm, chè, nước, thăm hỏi), chi quản lý quỹ.

- Khối phòng hành chính quản trị gồm: 01 phòng Hiệu trưởng, 02 phòng Phó Hiệu trưởng, Văn phòng (phòng họp), khu vệ sinh của cán bộ, giáo viên, nhân viên (có phòng vệ sinh nam, nữ riêng biệt); khu để xe của cán bộ, giáo viên, nhân viên (có mái che, đáp ứng nhu cầu sử dụng đối với phương tiện là xe máy).

- Khối phòng học tập gồm: 09 phòng/09 lớp, mỗi phòng học được trang bị đầy đủ bàn ghế học sinh đúng quy cách, bàn ghế của giáo viên, hệ thống đèn (06 đèn led đơn), quạt (04 quạt trần, 01 quạt tường), đồng hồ, ảnh Bác, khẩu hiệu, nội quy; có 04/09 phòng học được trang bị thêm: 01 máy chiếu hoặc 01 ti vi, camera (01 mắt), tủ sách lớp học (01 chiếc), 01 bộ máy vi tính. Có 08 phòng học bộ môn (01 phòng Âm nhạc, 01 phòng Mỹ thuật, 02 phòng Khoa học tự nhiên, 01 phòng Khoa học xã hội, 01 phòng Tin học, 01 phòng Ngoại ngữ, 01 phòng Công nghệ) và 01 phòng đa chức năng.

- Khối phòng hỗ trợ học tập gồm: Thư viện; phòng Đội; 02 phòng tổ chuyên môn; phòng Y tế (có tủ thuốc với các loại thuốc thiết yếu, dụng cụ sơ cứu, giường bệnh); phòng kho; khu để xe học sinh (có diện tích đáp ứng nhu cầu); khu vệ sinh học sinh (có phòng vệ sinh nam, nữ riêng biệt).

- Khu sân chơi, thể dục thể thao gồm: 01 sân chung có cây xanh, cây bóng mát; 01 sân thể dục thể thao riêng biệt.

- Hạ tầng kỹ thuật gồm: hệ thống cấp nước sạch đáp ứng nhu cầu sử dụng, có hệ thống thoát nước; hệ thống cung cấp điện đủ công suất và an toàn phục vụ hoạt động của nhà trường; hạ tầng công nghệ thông tin liên lạc có kết nối mạng internet, đáp ứng nhu cầu sử dụng.

Nhà trường đã trang bị hệ thống camera đồng bộ, được lắp đặt ở các vị trí trong trường và 04/09 phòng học, thuận lợi cho công tác quản lý, giám sát các hoạt động và an ninh trong trường.

Nhà trường đã tích cực tham mưu với cấp có thẩm quyền để được đầu tư sửa chữa, cải tạo khu phòng học bộ môn, 01 nhà vệ sinh của học sinh; xây dựng mới 01 nhà đa năng, 02 nhà vệ sinh của giáo viên, học sinh và tường rào của trường (năm học 2021-2022) với tổng số kinh phí là 8 tỉ đồng. Năm học 2022-2023, nhà trường tiếp tục được cấp có thẩm quyền đầu tư kinh phí là 1,5 tỉ đồng để đổ bê tông sân thể dục thể thao, làm hệ thống thoát nước của trường (dự kiến thời gian thực hiện vào tháng 5 năm 2023).

Tuy nhiên, qua thanh tra nội dung này cho thấy nhà trường còn tồn tại, hạn chế sau:

- Còn một số hạng mục chưa đảm bảo theo quy định của trường đã đạt chuẩn quốc gia mức độ 2: Thiếu 01 phòng bộ môn Khoa học xã hội; phòng đọc của giáo viên và học sinh (Thư viện) chưa có đủ chỗ ngồi; dụng cụ, thiết bị vận động cho học sinh trên sân thể dục thể thao ít; chưa có khu xử lý rác thải độc lập.

- Chất lượng một số hạng mục công trình của trường chưa đảm bảo: Sân tập thể dục thể thao không bằng phẳng, mặt sân đổ đá cấp phối không đảm bảo an toàn; các khối phòng: hành chính-quản trị, học tập, hỗ trợ học tập đã xuống cấp, tường bị bong tróc sơn, vữa và bị thấm ở nhiều nơi.

- Các phòng học bộ môn không có bàn thực hành chuyên dụng. Phòng chuẩn bị của phòng học bộ môn Khoa học tự nhiên 2 (môn Hoá học, Sinh học) không có quạt thông gió.

5.2. Chấp hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục

Nhà trường đã chấp hành, thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định; đã được Sở GDĐT Ninh Bình kiểm tra tháng 11/2022 và công nhận là cơ sở giáo dục đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 vào tháng 01/2023 *(theo Quyết định số 06/QĐ-SGDĐT ngày 05/01/2023 của Giám đốc Sở GDĐT).*

Hiện tại nhà trường đang tiến hành xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng theo khuyến nghị của Sở GDĐT theo các tiêu chuẩn, tiêu chí quy định tại Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

Hồ sơ về kiểm định chất lượng giáo dục đầy đủ, sắp xếp khá khoa học và mã hóa theo các tiêu chuẩn, tiêu chí quy định tại Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT.

6. Thực hiện quy định về thu, quản lý, sử dụng các nguồn thu ngoài học phí

Vào đầu các năm học trong thời kỳ thanh tra, nhà trường đã phổ biến, quán triệt đầy đủ các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên về việc thực hiện các khoản thu, chi trong trường học tới cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường và cha mẹ học sinh; đã thống nhất chủ trương thực hiện các khoản thu, chi trong Ban Giám hiệu, Hội đồng trường; đã triển khai nội dung các khoản thu, chi trong cuộc họp cha mẹ học sinh; xây dựng kế hoạch thu, chi để thỏa thuận với cha mẹ học sinh đối với các khoản thu dịch vụ, phục vụ, hỗ trợ các hoạt động giáo dục và được cha mẹ học sinh học sinh nhất trí trong biên bản họp cha mẹ học sinh đầu các năm học.

Trong thời kỳ thanh tra, nhà trường triển khai các khoản thu ngoài học phí: tiền học thêm, tiền vệ sinh, tiền nước uống, tiền gửi xe, tiền giấy thi, giấy nháp, tiền phù hiệu học sinh; tiền sổ liên lạc điện tử; các khoản thu khác: Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thân thể, quỹ Đội; tiền đồng phục. Trong 3 năm học 2020-2021, 2021-2022, 2022-2023 nhà trường không vận động tài trợ.

Các khoản thu ngoài học phí đã được hạch toán theo dõi trên hệ thống sổ sách kế toán của nhà trường. Cuối năm nhà trường công khai quyết toán các khoản thu, chi với cha mẹ học sinh và cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.

Tuy nhiên, một số văn bản nhà trường ban hành để thực hiện các khoản thu, chi còn chưa đúng thể thức theo quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP; biên bản một số cuộc họp triển khai các khoản thu, chi ghi chép chưa đảm bảo. Trong thời kỳ thanh tra, nhà trường chưa thực hiện được việc thanh toán các khoản dịch vụ phục vụ, hỗ trợ giáo dục theo phương thức không dùng tiền mặt (theo hướng dẫn tại Công văn số 1657/SGDĐT-KHTC ngày 06/12/2019 của Sở GDĐT về việc đẩy nhanh thanh toán không dùng tiền mặt trong lĩnh vực giáo dục; Công văn số 952/SGDĐT-KHTC ngày 12/7/2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thanh toán học phí và các khoản dịch vụ giáo dục theo phương thức thanh toán không dùng tiền mặt); các khoản thu bằng tiền mặt nhà trường chưa thực hiện việc nộp vào tài khoản tiền gửi mở tại Kho bạc nhà nước hoặc ngân hàng để quản lý, sử dụng.

7. Hoạt động giáo dục và kết quả hoạt động giáo dục

**** Giáo dục đạo đức, thẩm mỹ, thể chất, rèn luyện kỹ năng sống:***

Nhà trường đã thực hiện nhiều biện pháp giáo dục đạo đức, thẩm mỹ, thể chất và rèn kỹ năng sống cho học sinh thông qua các môn học, các hoạt động giáo dục và các hoạt động sinh hoạt tập thể, hoạt động ngoài giờ lên lớp, cụ thể:

Chú trọng giáo dục đạo đức, thẩm mỹ, rèn kỹ năng sống cho học sinh qua các môn học chính khóa như Giáo dục công dân, Ngữ văn, Âm nhạc, Mỹ thuật, Lịch sử; thông qua hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; các buổi sinh hoạt dưới cờ; xây dựng nội quy trường, lớp và tổ chức cho học sinh học nội quy vào đầu năm học; ban hành quy tắc ứng xử văn hóa trong trường học. Thường xuyên tổ chức các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn như 20/11, 3/2, 8/3, 26/3... để giáo dục đạo đức, thẩm mỹ, kỹ năng sống, giá trị sống cho học sinh (*tổ chức thi đấu Cầu lông, Bóng chuyền, Văn nghệ,... chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam; hoạt động trải nghiệm theo chủ đề tích hợp "Quê hương giàu đẹp"; giao lưu văn nghệ và hoạt động từ thiện quyên góp ủng hộ đoàn khuyết tật của Trung tâm giáo dục dạy nghề nhân đạo cho trẻ em Việt Nam; tổ chức chuyên đề ngoại khóa giáo dục kĩ năng "Sức khỏe sinh sản vị thành niên. Tình bạn, tình yêu tuổi học trò"; tổ chức cho học sinh chăm sóc*

nghĩa trang liệt sĩ xã Quang Sơn; ...); tăng cường mối quan hệ giữa gia đình, nhà trường, xã hội để giáo dục đạo đức học sinh (liên hệ thường xuyên với gia đình học sinh thông qua nhóm Zalo, sổ liên lạc điện tử để kịp thời phản ánh, trao đổi tình hình rèn luyện của học sinh; phối hợp với cơ quan Công an để tổ chức tuyên truyền về an toàn giao thông, phòng chống đuối nước, tai nạn thương tích; tổ chức cho học sinh ký cam kết thực hiện các quy định về an toàn giao thông, cam kết không tàng trữ, vận chuyển, mua bán, sử dụng các chất cấm, chất cháy nổ).

Kết quả rèn luyện của học sinh:

- Năm học 2020 - 2021: xếp loại Tốt 92,63%; Khá 7,02%; Trung bình 0,35%; không có học sinh xếp loại Yếu.

- Năm học 2021 - 2022: loại Tốt 90,91%; Khá 8,75%; Trung bình/Đạt 0,34%; không có học sinh xếp loại Yếu/Chưa đạt.

- Năm học 2022 - 2023 (học kì I): loại Tốt 84,91%; Khá 13,31 %; Trung bình/Đạt 1,78%; không có học sinh xếp loại Yếu/Chưa đạt.

Trong thời kỳ thanh tra, nhà trường không có học sinh vi phạm đến mức bị kỷ luật.

Tuy nhiên, việc tổ chức các hoạt động trải nghiệm, giáo dục kĩ năng sống chưa phong phú, đa dạng.

**** Giáo dục văn hóa:***

Nhà trường bám sát nhiệm vụ trọng tâm năm học, chương trình giáo dục và văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của các cấp để xây dựng kế hoạch giáo dục theo năm học. Thực hiện đúng, đủ chương trình giáo dục theo quy định; thực hiện nghiêm túc hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, nội dung giáo dục địa phương. Tổ chức hiệu quả các chuyên đề chuyên môn để cải tiến phương pháp dạy học; tổ chức bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu. Giáo viên thực hiện đúng kế hoạch giáo dục đã được phê duyệt.

Kết quả đánh giá, xếp loại học lực/học tập khá cao và ổn định:

- Năm học 2020-2021: loại Giỏi 23,5%; loại Khá 45,62%; loại Trung bình 29,83%; loại Yếu 1,05%; loại Kém: 0%.

- Năm học 2021-2022, khối 6 (đánh giá theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT): loại Tốt 19,48%, loại Khá 48,05%, loại Đạt 28,57%, loại Chưa đạt 03,9%; khối 7, 8, 9 (đánh giá theo Thông tư số 58/2011/TT- BGDĐT và Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT): loại Giỏi 21,83%, loại Khá 51,36%, loại Trung bình 26,36%, loại Yếu 0,45 %, loại Kém 0%.

- Năm học 2022-2023 (học kì I), khối 6, 7 (đánh giá theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT): loại Tốt 20,22%, loại Khá 42,62%, loại Đạt 32,24%, loại Chưa đạt 4,92%; khối 8, 9 (đánh giá theo Thông tư số 58/2011/TT- BGDĐT và Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT): loại Giỏi 18,1%, loại Khá 36,09%, loại Trung bình 38,71%, loại Yếu 7,1%, loại Kém 0%.

Kết quả xét công nhận tốt nghiệp THCS các năm học trong thời kỳ thanh tra đều đạt 100%: Năm học 2020-2021 có 65/65 học sinh được công nhận tốt nghiệp (có 01 học chưa chưa tốt nghiệp năm học trước tham gia dự xét); năm học 2021-2022 có 64/64 học sinh được công nhận tốt nghiệp.

Kết quả thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT: Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2021-2022 có 46/54 học sinh dự thi trúng tuyển vào lớp 10 THPT hệ công lập, đạt tỉ lệ 85,19%; Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2022-2023 có 37/52 học sinh dự thi trúng tuyển vào lớp 10 THPT hệ công lập, đạt tỉ lệ 71,2%.

Kết quả bồi dưỡng học sinh giỏi các môn văn hóa: Năm học 2020-2021, đạt 23 giải cấp thành phố (01 giải Nhất, 03 giải Nhì, 06 giải Ba, 13 giải Khuyến khích); năm học 2021 – 2022, đạt 15 giải cấp thành phố (01 giải Nhì, 03 giải Ba, 11 giải Khuyến khích); năm học

2022-2023, đoạt 01 giải Khuyến khích cấp tỉnh, 07 giải cấp thành phố (01 giải Nhì, 02 giải Ba, 04 giải Khuyến khích).

Kết quả Hội thi Thể dục thể thao: Năm học 2020-2021, đạt 07 giải cấp tỉnh (03 giải Nhất, 05 giải Ba); năm học 2021-2022, đạt 21 giải cấp thành phố (06 giải Nhất, 10 giải Nhì, 03 giải Ba, 02 giải Khuyến khích), xếp thứ 2 toàn đoàn; năm học 2022-2023, đạt 11 giải cấp thành phố (02 giải Nhì, 02 giải Ba, 07 giải Khuyến khích), xếp thứ 4 toàn đoàn.

Kết quả tham dự các cuộc thi khác: mỗi năm học trong thời kỳ thanh tra đều đạt 01 giải Khuyến khích cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp thành phố; năm học 2021-2022, đạt 01 giải Khuyến khích cuộc thi Sáng tạo Thanh thiếu niên và Nhi đồng cấp thành phố.

Tuy nhiên, kết quả thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT còn thấp so với các trường THCS trên địa bàn thành phố Tam Điệp; kết quả bồi dưỡng học sinh giỏi các môn văn hóa của nhà trường còn hạn chế (năm học 2020-2021 và 2021-2022 chưa có học sinh đạt giải cấp tỉnh); kết quả tham dự cuộc thi Khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học, Sáng tạo Thanh thiếu niên và Nhi đồng chưa có giải cao cấp thành phố.

* **Việc thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng dạy và học môn Tiếng Anh năm học 2022-2023 theo Kế hoạch số 58/KH-SGDĐT ngày 21/9/2022 của Sở GDĐT:**

Nhà trường đã triển khai các nội dung chính trong Kế hoạch số 58/KH-SGDĐT. Cụ thể:

Việc xây dựng môi trường học tập và sử dụng tiếng Anh: Nhà trường đã lập tài khoản facebook mang tên trường, đã có nhiều bài đăng tải, chia sẻ các bài viết có liên quan tới việc học tập; đã lập trang Youtube - http://www.youtube.com/@sonquang6589, đăng tải 20 video của trường; có 200/344 học sinh đã lập tài khoản tự luyện tiếng Anh trên trang ioe.vn; khuyến khích học sinh tham gia các sân chơi trí tuệ như cuộc thi IOE, cuộc thi Tài năng tiếng Anh OTE[13]; có các biển hiệu tiếng Anh song ngữ *(10 biển hiệu)* về các câu danh ngôn, các khẩu hiệu về giáo dục tại phòng tiếng Anh và các lớp học, hàng cây ở sân trường; đã thành lập câu lạc bộ tiếng Anh và tổ chức được 03 chủ đề[14].

Tổ chức dạy, học và kiểm tra đánh giá: Nhà trường có 02 giáo viên Tiếng Anh có trình độ đào tạo Đại học, đạt chuẩn năng lực B2 Châu Âu, có trình độ Tin học B; có 01 phòng học tiếng Anh được trang bị đầy đủ máy tính có nối mạng Internet, có máy chiếu, các bảng biểu môn học; tổ chức dạy môn tiếng Anh đảm bảo đủ thời lượng theo yêu cầu của chương trình; đổi mới kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu của cấp học theo hướng tiếp cận chuẩn quốc tế (THCS - A2); tập trung nâng cao kỹ năng nghe, kỹ năng nói nhằm giúp học sinh phát triển năng lực sử dụng Tiếng Anh trong học tập và giao tiếp; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học; tăng cường cho học sinh tham gia các sân chơi, giao tiếp để rèn các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết. Đề kiểm tra định kỳ (giữa kỳ I, cuối kỳ I) có đủ các nội dung: Ma trận, đặc tả, đề, đáp án đảm bảo tỉ lệ điểm các nội dung: Kỹ năng nghe (20%), Kỹ năng đọc (20%), Kỹ năng viết (20%), Kỹ năng nói (20%), Kiến thức ngôn ngữ (20%); đa dạng các hình thức kiểm tra thường xuyên như: viết, hỏi-đáp, thực hành, thuyết trình, sản phẩm học tập,…

Tuy nhiên, số lượng học sinh tham gia câu lạc bộ tiếng Anh còn ít, hiệu quả hoạt động của câu lạc bộ chưa cao; chưa tổ chức được nhiều hoạt động để tạo môi trường cho học sinh nâng cao năng lực giao tiếp tiếng Anh.

---

[13] Cuộc thi IOE: 79 học sinh tham dự cấp trường, 57 học sinh tham dự cấp thành phố, 57 học sinh tham dự cấp tỉnh, 09 học sinh tham dự cấp quốc gia. Cuộc thi OTE: năm học 2021-2022 có 04 học sinh tham gia, năm học 2022-2023 có 05 học sinh đăng kí tham gia và có 03 học sinh vào bán kết, 01 học sinh vào chung kết.

[14] Quyết định số 41a/QĐ- THCS QS ngày 05/10/2022 về việc thành lập câu lạc bộ tiếng Anh "English club"; đã tổ chức được 03 chủ đề (giao lưu với trung tâm Anh ngữ APLUS tổ chức cuộc thi "Rung chuông vàng"; làm thiệp chúc mừng 8/3; thiết kế trang phục từ vật liệu tái chế).

III. KẾT LUẬN CHUNG

1. Ưu điểm

Các năm học trong thời kỳ thanh tra, nhà trường có đủ các tổ chức, đoàn thể theo quy định tại Điều lệ trường học, hoạt động khá hiệu quả; cán bộ, giáo viên, nhân viên đảm bảo về số lượng; 100% cán bộ, giáo viên có trình độ chuyên môn đạt chuẩn trở lên; bố trí sĩ số học sinh các lớp đúng quy định tại Điều lệ trường học; Ban ĐDCMHS trường, lớp đảm bảo số lượng, thành phần theo quy định tại Điều lệ Ban ĐDCMHS.

Ban hành các văn bản quản lý nội bộ đúng thẩm quyền; xây dựng và thực hiện nghiêm túc quy chế làm việc; thực hiện quy chế dân chủ, quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh theo quy định; thực hiện công tác tuyển sinh đúng quy chế, hướng dẫn; tổ chức, quản lý dạy thêm học thêm theo quy định; đánh giá, khen thưởng cán bộ, giáo viên, nhân viên công khai, kịp thời; chấp hành nghiêm các quy định về kiểm định chất lượng giáo dục.

Triển khai đầy đủ, nghiêm túc các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về quy chế chuyên môn, nội dung, phương pháp giáo dục; chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục các năm học và điều chỉnh theo các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn. Các môn học, hoạt động giáo dục được thực hiện đầy đủ về nội dung và thời lượng. Cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm túc các quy định chuyên môn. Các tổ, nhóm chuyên môn sinh hoạt định kì theo quy định; thực hiện các chuyên đề chuyên môn đảm bảo số lượng, chất lượng ở nhiều môn và các khối lớp khác nhau, ưu tiên những vấn đề mới/khó. Giáo viên xây dựng kế hoạch bài dạy đúng hướng dẫn; có ý thức áp dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; thường xuyên sử dụng phương tiện, thiết bị dạy học trong giờ dạy (ti vi, máy chiếu); áp dụng các hình thức khác nhau trong kiểm tra, đánh giá học sinh; đề kiểm tra có đủ ma trận, đặc tả, đề và hướng dẫn chấm.

Nhà trường đã triển khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo của cấp trên về việc thực hiện Chương trình GDPT 2018; tích cực chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất, đội ngũ; cán bộ, giáo viên tham gia bồi dưỡng, tập huấn nghiêm túc, đúng quy định; thực hiện lựa chọn sách giáo khoa lớp 6, 7, 8 đúng hướng dẫn; triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018 nghiêm túc, khá hiệu quả.

Có nhiều biện pháp giáo dục văn hóa, đạo đức, thể chất, thẩm mỹ và rèn kỹ năng sống cho học sinh; đã triển khai Kế hoạch số 58/KH-SGDĐT ngày 21/9/2022 của Sở GDĐT về thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng dạy và học môn Tiếng Anh. Kết quả giáo dục nhìn chung khá cao và ổn định; chất lượng bồi dưỡng học sinh giỏi năm học 2022-2023 đã có chuyển biến tích cực (có học sinh đạt giải Khuyến khích cấp tỉnh); kết quả xét công nhận tốt nghiệp THCS các năm học trong thời kỳ thanh tra đều đạt 100%.

Thực hiện thu, quản lý và sử dụng các khoản thu ngoài học phí cơ bản theo các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên; thống nhất chủ trương, xây dựng kế hoạch thu, chi các khoản dịch vụ phục vụ, hỗ trợ các hoạt động giáo dục và đã được cha mẹ học sinh nhất trí trong biên bản họp cha mẹ học sinh đầu các năm học; các khoản thu, chi được hạch toán theo dõi trên hệ thống sổ sách kế toán của nhà trường và công khai với cha mẹ học sinh và toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.

2. Tồn tại, hạn chế

Một số nhiệm vụ, nội dung trong công tác quản lý và chỉ đạo còn tồn tại, hạn chế: một số văn bản nhà trường ban hành chưa đảm bảo về thể thức; biên bản một số cuộc họp triển khai các khoản thu, chi ghi chép chưa đảm bảo; Quyết định thành lập Hội đồng thi đua khen thưởng năm học 2021-2022 còn thiếu thành phần theo quy định; trong công tác kiểm tra nội bộ, trình tự thủ tục thực hiện công tác kiểm tra hoạt động sư phạm nhà giáo năm học 2021-2022 và 2022-2023 chưa phù hợp, chất lượng của báo cáo công tác kiểm tra nội bộ

còn hạn chế; năm học 2021-2022 tổ chức cha mẹ học sinh đầu năm học còn muộn, còn biên bản họp chưa đảm bảo thủ tục hành chính theo quy định.

Các hoạt động trải nghiệm, giáo dục kĩ năng sống chưa phong phú, đa dạng. Việc xây dựng môi trường học tập và sử dụng tiếng Anh trong nhà trường còn hạn chế. Việc áp dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực ở một số giáo viên còn hình thức. Học sinh lớp 6, 7 theo Chương trình GDPT 2018 ít có cơ hội thực hành do thiếu thiết bị dạy học tối thiểu. Kết quả thi vào lớp 10 THPT chưa cao; kết quả bồi dưỡng học sinh giỏi các môn văn hóa còn hạn chế (năm học 2020-2021 và 2021-2022 chưa có học sinh đạt giải cấp tỉnh); kết quả tham dự cuộc thi Khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học, cuộc thi Sáng tạo Thanh thiếu niên và Nhi đồng chưa có giải cao cấp thành phố.

Nhà trường chưa thực hiện được việc thanh toán các khoản dịch vụ phục vụ, hỗ trợ giáo dục theo phương thức không dùng tiền mặt; các khoản thu bằng tiền mặt chưa thực hiện việc nộp vào tài khoản tiền gửi mở tại Kho bạc nhà nước hoặc ngân hàng để quản lý, sử dụng.

Chủ tịch Hội đồng trường nhiệm kỳ 2021-2026 chưa có Quyết định công nhận của Chủ tịch UBND thành phố Tam Điệp.

Còn một số hạng mục cơ sở vật chất chưa đảm bảo theo quy định của trường đã đạt chuẩn quốc gia mức độ 2: Thiếu 01 phòng bộ môn Khoa học xã hội; phòng đọc của giáo viên và học sinh (Thư viện) chưa có đủ chỗ ngồi; dụng cụ, thiết bị vận động cho học sinh trên sân thể dục thể thao ít; chưa có khu xử lý rác thải độc lập.

Chất lượng một số hạng mục công trình của trường chưa đảm bảo: Sân tập thể dục thể thao không bằng phẳng, mặt sân đổ đá cấp phối không đảm bảo an toàn; các khối phòng: hành chính-quản trị, học tập, hỗ trợ học tập đã xuống cấp, tường bị bong tróc sơn, vữa và bị thấm ở nhiều nơi.

Các phòng học bộ môn không có bàn thực hành chuyên dụng. Phòng chuẩn bị của phòng học bộ môn Khoa học tự nhiên 2 (môn Hoá học, Sinh học) không có quạt thông gió.

Đầu sách tham khảo về phương pháp dạy học và giáo dục kỹ năng sống chưa phong phú; thiết bị dạy học theo Chương trình GDPT 2006 được cấp đã lâu nên nhiều thiết bị sử dụng không hiệu quả, độ chính xác không cao; thiết bị môn giáo dục thể chất bảo quản chưa khoa học; còn có hoá chất đã hết hạn sử dụng từ lâu nhưng chưa được tiêu huỷ theo quy định; kinh phí mua sắm bổ sung thiết bị còn hạn chế; thiếu thiết bị dạy học lớp 6, lớp 7 thực hiện Chương trình GDPT 2018. Nhà trường chưa đưa vào sử dụng phần mềm quản lý thiết bị.

IV. KIẾN NGHỊ, YÊU CẦU

1. Đối với Hiệu trưởng và Trường THCS Quang Sơn

1.1. Tiếp tục phát huy những ưu điểm, đồng thời rà soát, khắc phục những tồn tại, hạn chế đã được chỉ ra; xác định rõ trách nhiệm đối với từng bộ phận, cá nhân có liên quan đến các tồn tại, hạn chế nêu trên.

1.2. Tham mưu với cấp có thẩm quyền ban hành Quyết định công nhận Chủ tịch Hội đồng trường nhiệm kỳ 2021-2026.

1.3. Tăng cường chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn, nội dung, phương pháp giáo dục; tích cực chỉ đạo thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh, trong đó ưu tiên xây dựng môi trường học tập tiếng Anh; có giải pháp để từng bước nâng cao chất lượng bồi dưỡng học sinh giỏi các môn văn hóa, chất lượng các cuộc thi, hội thi và chất lượng thi vào lớp 10 THPT; có giải pháp hiệu quả để giáo viên học tập, chia sẻ kinh nghiệm, phương pháp giảng dạy.

1.4. Rà soát, kiểm kê, thanh lý/tiêu hủy những thiết bị cũ, hỏng không sử dụng được, hóa chất đã hết hạn sử dụng. Bố trí kinh phí để sửa chữa, tăng cường cơ sở vật chất, mua sắm bổ sung sách báo, tài liệu tham khảo, thiết bị, đồ dùng dạy học còn thiếu; tích cực tham mưu đẩy nhanh việc mua sắm thiết bị dạy học theo Chương trình GDPT 2018.

1.5. Đẩy mạnh việc ứng dụng chuyển đổi số trong triển khai thực hiện việc thanh toán học phí và các khoản dịch vụ giáo dục theo phương thức thanh toán không dùng tiền mặt theo hướng dẫn tại Công văn số 952/SGDĐT-KHTC ngày 12/07/2022 của Sở GDĐT.

2. Đối với Phòng GDĐT thành phố Tam Điệp

2.1. Đôn đốc, kiểm tra Trường THCS Quang Sơn thực hiện những kiến nghị của Sở GDĐT đối với nhà trường.

2.2. Đẩy nhanh việc mua sắm thiết bị dạy học theo Chương trình GDPT 2018 để cấp cho Trường THCS Quang Sơn và các cơ sở giáo dục trên địa bàn đảm bảo thực hiện có hiệu quả Chương trình GDPT 2018; chỉ đạo các cơ sở giáo dục đẩy mạnh việc ứng dụng chuyển đổi số trong triển khai thực hiện việc thanh toán học phí và các khoản dịch vụ giáo dục theo phương thức thanh toán không dùng tiền mặt.

2.3. Tăng cường chỉ đạo, kiểm tra hoạt động chuyên môn; việc quản lý, sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của các cơ sở giáo dục trên địa bàn để nâng cao chất lượng dạy, học.

3. Đối với UBND xã Quang Sơn, thành phố Tam Điệp

Tiếp tục quan tâm đầu tư kinh phí cho nhà trường để sửa chữa, nâng cấp, xây dựng bổ sung một số hạng mục cơ sở vật chất còn thiếu đảm bảo tổ chức tốt các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo giao Thanh tra Sở chủ trì công bố Kết luận thanh tra; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kết luận thanh tra của Trường THCS Quang Sơn; yêu cầu Hiệu trưởng nhà trường thông báo và niêm yết công khai Kết luận thanh tra này tại đơn vị theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- Trường THCS Quang Sơn;
- Giám đốc Sở GDĐT;
- Phòng GDTrH Sở GDĐT;
- Phòng GDĐT thành phố Tam Điệp;
- UBND xã Quang Sơn, thành phố Tam Điệp;
- Lưu: VT, TTr.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TỈNH NINH BÌNH

Đinh Văn Khâm